

Bản án số: 13/2020/HS-ST
Ngày 29-4-2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN AN DƯƠNG, THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Liên

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Nguyễn Thị Lợi

Ông Đỗ Văn Thư

- Thư ký phiên tòa: Ông Ngô Trí Thắng - Thư ký Tòa án nhân dân huyện An Dương, thành phố Hải Phòng.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện An Dương, thành phố Hải Phòng tham gia phiên tòa: Ông Lại Văn Quyền - Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 4 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện An Dương, thành phố Hải Phòng xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 11/2020/TLST-HS ngày 28 tháng 02 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 08/2020/QĐXXST-HS ngày 09 tháng 3 năm 2020, Thông báo mở lại phiên tòa số 14/TB-TA ngày 17 tháng 4 năm 2020 đối với bị cáo:

Đỗ Ngọc A, sinh ngày 11 tháng 5 năm 1994 tại Hải Phòng. Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và nơi cư trú: Đội 4, thôn Đ, xã Q, huyện A, thành phố Hải Phòng; nghề nghiệp: Không; trình độ văn hoá: Lớp 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; quốc tịch: Việt Nam; con ông Đỗ Văn B và bà Phạm Thị T; có vợ là Phạm Thị T và 02 con; tiền sự: 01 tiền sự tại Quyết định số 48a/QĐ-UBND ngày 18/8/2019 bị Ủy ban nhân dân xã Q, huyện A, thành phố Hải Phòng ra quyết định áp dụng biện pháp giáo dục tại xã, phường, thị trấn 03 tháng kể từ ngày 18/8/2019; tiền án: Không; bị bắt, tạm giữ từ ngày 18 tháng 9 năm 2019, tạm giam từ ngày 26 tháng 9 năm 2019; có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 08 giờ 00 phút ngày 18 tháng 9 năm 2019, tại khu vực cổng nhà để xe của Công ty LG thuộc Khu Công nghiệp T, huyện A, thành phố Hải Phòng, tổ công tác Đồn Công an Khu công nghiệp T, phát hiện Nguyễn Văn T, sinh năm 1990, ở số 26 khu B, thị trấn V, huyện V, thành phố Hải Phòng điều khiển xe mô

tô Yamaha Nouvo LX biển số 15B-048.11, sau xe chở Đỗ Ngọc A đều không đội mũ bảo hiểm nên dừng xe kiểm tra. Quá trình kiểm tra phát hiện, thu giữ của Đỗ Ngọc A 01 túi đeo chéo màu đen nhãn hiệu Jingiuedaishu bên trong có 03 túi nilong trong chứa tinh thể màu trắng; 01 kiểm tự chế bằng kim loại dài 49cm có vỏ kiểm bằng kim loại màu đen dài 43cm, đường kính 2,4cm (Mẫu 01QT), trong vỏ kiểm chứa 03 túi nilong trong chứa tinh thể màu trắng (Mẫu 02QT); 01 máy tính bảng nhãn hiệu Samsung Galaxy Tap E màu trắng; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia màu đen; số tiền 900.000 đồng. Thu giữ của Nguyễn Văn T 01 xe mô tô Nouvo LX biển số 15B-048.11, 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy J8. Đỗ Ngọc A khai nhận số tinh thể trong vỏ kiểm là ma túy đá của Ngọc A, còn số tinh thể trong túi xách là đường phèn. Cơ quan Công an đã đưa Đỗ Ngọc A và Nguyễn Văn T về Đoàn Công an khu Công nghiệp T lập biên bản bắt người phạm tội quả tang.

Khám xét khẩn cấp chỗ ở của Ngọc A không thu giữ được gì.

Tại Kết luận giám định số 485/KLGĐ ngày 23 tháng 9 năm 2019 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an thành phố Hải Phòng kết luận:

“Tinh thể của mẫu 01QT gửi giám định có khối lượng 26,2219 gam, là Sucrose (Đường), không phải là ma túy.

Tinh thể của mẫu 02QT gửi giám định là ma túy, có khối lượng 0,9974 gam, là loại Methamphetamine”.

Tại Cơ quan điều tra, Đỗ Ngọc A khai nhận: Do bản thân nghiện ma túy đá nên ngày 16 tháng 9 năm 2019, Ngọc A đến khu vực xã Q, huyện A, thành phố Hải Phòng mua của một người đàn ông không quen biết 600.000 đồng ma túy đá. Đến tối ngày 17 tháng 9 năm 2019, khi Ngọc A đang ở phòng thuê tại Khách sạn V ở thị trấn T, A, T nhắn tin hỏi Ngọc A đề cho T ngủ nhờ. Khi T đến khách sạn, Ngọc A lấy trong túi xách màu đen ra 01 túi ma túy đá mời T sử dụng nhưng T không sử dụng mà từ chối đi về. Đến 06 giờ ngày 18 tháng 9 năm 2019, Đỗ Ngọc A nhắn tin cho T rủ T đi tìm chỗ tìm gái mại dâm để mua dâm. Ngọc A hẹn T đến đón, khoảng 07 giờ 15 phút cùng ngày, T điều khiển xe mô tô Nouvo LX biển số 15B-048.11 đến khu vực chân Cầu Vàng, huyện A, thành phố Hải Phòng thì gặp Ngọc A. T chở Ngọc A lên Quốc lộ 10 về hướng An Dương rồi đi xuống đoạn dốc vào Quốc lộ 17b. Khi xuống QL17b, thuộc xã Lê Lợi, huyện An Dương, thành phố Hải Phòng thì thấy lực lượng Cảnh sát giao thông đang làm nhiệm vụ, do không đội mũ bảo hiểm nên T quay đầu xe đi về hướng xã Hồng Phong qua gầm cầu Rế 2 về khu công nghiệp T. Khi đến đoạn cổng nhà để xe Công ty LG Electronic thì bị lực lượng Công an đồn Khu Công nghiệp T kiểm tra bắt giữ, thu giữ vật chứng nêu trên.

Cáo trạng số 12/CT-VKS ngày 28 tháng 02 năm 2020 của Viện Kiểm sát nhân dân huyện An Dương, thành phố Hải Phòng đã truy tố bị cáo Đỗ Ngọc A về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo Đỗ Ngọc A khai nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung bản Cáo trạng đã nêu. Việc bị cáo cất giấu ma túy trong vỏ kiềm cầm trên người bị cáo không nói cho T biết và T cũng không biết.

Kiểm sát viên vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” và đề nghị Hội đồng xét xử: Về tội danh và hình phạt: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s, p khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự, xử phạt: Bị cáo Đỗ Ngọc A từ 18 đến 24 tháng tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy". Miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo. Về vật chứng: Áp dụng điểm a, c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy số ma túy còn lại sau giám định, 01 kiềm tự chế và số tinh thể Sucrose (Đường); trả lại cho bị cáo 01 túi đeo chéo màu đen, 01 máy tính bảng nhãn hiệu Samsung Galaxy Tap E màu trắng, 01 điện thoại di động Nokia màu đen và số tiền 900.000đồng. Về án phí: Bị cáo được miễn nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Bị cáo không tranh luận với Kiểm sát viên và nói lời nói sau cùng: Bị cáo biết hành vi của mình là sai pháp luật, bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo để bị cáo sớm trở về với gia đình và xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

- Về tố tụng:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện An Dương, Điều tra viên, Viện Kiểm sát nhân dân huyện An Dương, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện trong vụ án đều hợp pháp.

- Về chứng cứ xác định bị cáo có tội và tội danh:

[2] Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với chính lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với vật chứng thu giữ, với biên bản bắt người phạm tội quả tang, với Kết luận giám định và với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, nên đủ cơ sở kết luận: Vào lúc 08 giờ 00 phút ngày 18 tháng 9 năm 2019 bị cáo Đỗ Ngọc A đã thực hiện hành vi cất giấu 0,9974 gam Methamphetamine trong vỏ kiềm tự chế bằng kim loại cầm trên tay với mục đích sử dụng và bị bắt quả tang tại khu vực cổng nhà để xe của Công ty LG thuộc Khu Công nghiệp T, huyện A, thành phố Hải Phòng. Việc bị cáo cất giấu trái phép chất ma túy là Methamphetamine có khối lượng 0,9974 gam nhằm mục đích sử dụng đã phạm tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự như kết luận của Kiểm sát viên là có căn cứ và đúng pháp luật.

- Về tính chất, mức độ của hành vi phạm tội:

[3] Tính chất vụ án là nghiêm trọng, hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm trực tiếp đến chính sách độc quyền quản lý ma túy của Nhà nước, loại tội phạm này đang có chiều hướng gia tăng, gây mất trật tự trị an xã hội và là nguyên nhân phát sinh các loại tội phạm khác nên cần xét xử nghiêm để giáo dục, cải tạo bị cáo và phòng ngừa chung.

- Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự:

[4] Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự theo quy định tại Điều 52 của Bộ luật Hình sự.

- Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

[5] Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, bị cáo là người khuyết tật đặc biệt nặng được hưởng trợ cấp xã hội hàng tháng do bị đục thủy tinh thể bẩm sinh mất khả năng lao động nên bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s, p khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

- Về hình phạt bổ sung:

[6] Theo quy định tại khoản 5 Điều 249 của Bộ luật Hình sự bị cáo còn có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền. Xét tính chất, mức độ phạm tội và hoàn cảnh gia đình của bị cáo nên miễn hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

- Về vật chứng:

[7] Đối với ma túy là Methamphetamine còn lại sau giám định thu giữ của bị cáo là vật thuộc loại Nhà nước cấm lưu hành; 01 kiểm tự chế bằng kim loại bị cáo dùng để cất giấu ma túy, số tinh thể màu trắng là Sucrose (Đường) của bị cáo không có giá trị sử dụng bị cáo không yêu cầu nhận lại nên tịch thu tiêu hủy theo quy định tại điểm a, c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự và khoản 1, điểm a khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

[8] Đối với 01 túi đeo chéo màu đen nhãn hiệu Jingiuedaishu, 01 máy tính bảng nhãn hiệu Samsung Galaxy Tap E màu trắng, 01 điện thoại di động Nokia màu đen và số tiền 900.000đồng là tài sản thuộc sở hữu hợp pháp của bị cáo không liên quan đến hành vi phạm tội của bị cáo nên trả lại cho bị cáo.

[9] Bị cáo là người khuyết tật nên theo quy định tại điểm đ khoản 1 Điều 12 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội ban hành quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, bị cáo Đỗ Ngọc A được miễn nộp tiền án phí hình sự sơ thẩm.

[10] Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s, p khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự, xử phạt: Bị cáo Đỗ Ngọc A 18 (Mười tám) tháng tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy". Thời hạn tù của bị cáo tính từ ngày bắt tạm giữ ngày 18 tháng 9 năm 2019. Miễn áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo Đỗ Ngọc A.

Về vật chứng: Căn cứ điểm a, c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự và khoản 1, điểm a khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy 01 kiểm tự chế bằng kim loại dài 49cm và số ma túy còn lại sau giám định cùng toàn bộ vỏ giấy gói mẫu vật gửi giám định có dấu niêm phong của cơ quan giám định số 485B/2019/PC09 và 03 túi nilon chứa tinh thể màu trắng là Sucrose (Đường) có dấu niêm phong 485A/2019/PC09; Trả lại cho bị cáo Đỗ Ngọc A 01 túi đeo chéo màu đen nhãn hiệu Jingiuedaishu, 01 máy tính bảng nhãn hiệu Samsung Galaxy Tap E màu trắng, 01 điện thoại di động Nookia màu đen, số tiền 900.000đồng (Vật chứng có đặc điểm chi tiết theo Biên bản giao nhận vật chứng ngày 02 tháng 3 năm 2020 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện An Dương, thành phố Hải Phòng).

Về án phí: Căn cứ điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội ban hành quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo Đỗ Ngọc A.

Về quyền kháng cáo: Bị cáo có mặt được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 (Mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- Viện Kiểm sát nhân dân huyện An Dương;
- Viện Kiểm sát nhân dân TP. Hải Phòng;
- Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện An Dương;
- Chi cục Thi hành án dân sự huyện An Dương;
- Trại Tạm giam Công an T.P Hải Phòng;
- Tòa án nhân dân T.P Hải Phòng
- Phòng PV 06, PC 10 Công an T.P Hải Phòng;
- Sở Tư pháp Hải Phòng;
- Lưu: HCTP, hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ**

Nguyễn Thị Liên